

Giới thiệu các gói tài trợ trong khuôn khổ Chương trình Tài trợ nhỏ pha 2 (SGP II)

Vườn di sản ASEAN Kon Ka Kinh

Viện Tài nguyên và Môi trường (IREN)

Nội dung

I Thông tin chung các gói tài trợ

II Quản lý chung của VQG

III Nghiên cứu động vật hoang dã và giám sát đa dạng sinh học

IV Tiếp cận cộng đồng và nâng cao nhận thức bảo tồn

V Phát triển cộng đồng

VI Du lịch sinh thái

I. Thông tin chung các gói tài trợ

SỐ LƯỢNG CÁC GÓI TÀI TRỢ NHỎ DỰ KIẾN

STT	Chủ đề	Số gói tài trợ
1	Quản lý chung của VQG	3
2	Nghiên cứu động vật hoang dã và giám sát đa dạng sinh học	4
3	Tiếp cận cộng đồng và nâng cao nhận thức bảo tồn	3
4	Phát triển cộng đồng	5
5	Du lịch sinh thái	7
Tổng		22

Mã số & thứ tự ưu tiên

- ☐ Mã số **A** là tài trợ ưu tiên **rất cao**
- ☐ Mã số **B** là tài trợ ưu tiên **cao**
- ☐ Mã số **C** là tài trợ ưu tiên **trung bình**

Kinh phí & Thời gian

- ☐ Mức kinh phí: **20.000-100.000 EUR**
- ☐ Thời gian thực hiện: **6-15 tháng**

II. Quản lý chung của VQG

Gói tài trợ: Xây dựng năng lực của VQG trong nhận diện vấn đề, viết đề xuất dự án và quản lý tài trợ

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A1	Các nguồn tài trợ AHP được đa dạng hóa và bền vững	Tập huấn - Xác định các nguồn tài chính bền vững cho AHP - Tài trợ bảo tồn & lập kế hoạch và quản lý tài chính - Viết đề xuất tài trợ - Quản lý tài trợ; Quản lý dự án - Giám sát và đánh giá - Viết báo cáo - Quản lý quan hệ đối tác	Một số hạng mục cụ thể trong kế hoạch quản lý sẽ được tài trợ bởi các cơ chế tài chính bên ngoài	- Số lượng các đề xuất xin tài trợ được thành công - Số lượng các nguồn đang tài trợ và các nguồn tài trợ mới - Tổng tài chính thu được từ các nguồn tài trợ mới	- BQL VQG KKK - Cộng đồng địa phương

II. Quản lý chung của VQG

Gói tài trợ : Tập huấn nâng cao trình độ tiếng Anh cho cán bộ nhân viên VQG

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
B1	Nhân viên VQG có đủ năng lực ngôn ngữ để tham gia công tác bảo tồn ở quy mô toàn cầu, tiếp cận được các kinh nghiệm và các nguồn hỗ trợ quốc tế	• Xác định nhân viên tham gia đào tạo • Sàng lọc giới • Đào tạo	Tăng cường năng lực của nhân viên VQG	▪ Số lượng nhân viên VQG được trang bị kỹ năng ngoại ngữ ▪ Sự hài lòng với công việc	▪ BQL VQG KKK

II. Quản lý chung của VQG

Gói tài trợ: Xây dựng năng lực lập kế hoạch tài chính cho VQG

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
B2	Lập tài chính quản lý VQG một cách bền vững (bao gồm cả vùng đệm)	▪ Xác định cán bộ liên quan để lập kế hoạch tài chính có sự tham gia ▪ Hội thảo và đào tạo lập kế hoạch tài chính ▪ Xem xét các kịch bản tài chính hiện tại và quá khứ ▪ Thu thập và đối chiếu dữ liệu tài chính ▪ Dự thảo kế hoạch tài chính cùng nhau	▪ Nâng cao năng lực đội ngũ nhân viên VQG ▪ Tăng cường hiểu biết về tài chính VQG, các cơ hội và thách thức tài chính ▪ Cải thiện công tác lập kế hoạch và quản lý tài chính	▪ Số nhân viên của VQG được đào tạo ▪ Số nguồn doanh thu của VQG ▪ Phân bổ ngân sách nhà nước	▪ BQL VQG KKK

III. Nghiên cứu động vật hoang dã và giám sát đa dạng sinh học

Gói tài trợ : Tăng cường năng lực điều tra, giám sát và báo cáo

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A2	▪ Sưu tầm và giám sát ĐVHD và ĐDSH ▪ Công tác quản lý AHP được trang bị và đào tạo ▪ Tăng cường điều phối và hợp tác liên quan đến việc quản lý và chia sẻ dữ liệu ĐDSH giữa các AHP và các bên liên quan	▪ Thiết kế khảo sát và nghiên cứu ▪ Cập nhật dữ liệu ĐDSH ▪ Đào tạo về phương pháp điều tra, giám sát, kiểm kê ▪ Lập bản đồ, xây dựng kế hoạch, đánh giá nhu cầu, mô đun đào tạo, mua sắm thiết bị, lắp đặt...	▪ Dữ liệu đa dạng sinh học (bao gồm cả nhóm ít được nghiên cứu) của VQG KKK được cập nhật ▪ Nâng cao năng lực của cán bộ Vườn ▪ Thiết lập một khuôn khổ để thúc đẩy trao đổi kiến thức ▪ Tăng cường hợp tác VQG với các bên liên quan. ▪ Quản lý rừng và ĐDSH được cải thiện	▪ Thực hiện tối thiểu một nghiên cứu ▪ Cơ sở dữ liệu đa dạng sinh học ▪ Các kế hoạch giám sát ▪ Chia sẻ kiến thức đa dạng sinh học giữa các AHP ▪ (Các) biên bản ghi nhớ hợp tác ▪ Số lượng cán bộ AHP được đào tạo ▪ Sử dụng công nghệ hiện đại trong giám sát và giải quyết các vấn đề về bảo tồn và quản lý vùng đệm	▪ BQL VQG KKK ▪ Các AHP và các VQG khác có tham gia ▪ Các bên liên quan

III. Nghiên cứu động vật hoang dã và giám sát đa dạng sinh học

Gói tài trợ: Giám sát hiệu quả của các hoạt động tái sinh và làm giàu rừng

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A3	Cải thiện quản lý thích ứng trong công tác quản lý tái sinh rừng	▪ Thiết kế chương trình giám sát ▪ Tập huấn ▪ Mua sắm ▪ Thiết lập các biên bản giám sát, phân tích dữ liệu và các hành động quản lý ▪ Đánh giá và rút ra bài học kinh nghiệm ▪ Phản hồi và đánh giá chính sách	▪ Tác động của các can thiệp quản lý được đo lường một cách khách quan ▪ Cải thiện quản lý ▪ Năng lực giám sát được thiết lập	▪ Số cán bộ VQG được đào tạo ▪ Sử dụng các biểu mẫu giám sát hiệu quả ▪ Thay đổi phương pháp quản lý	▪ BQL VQG KKK ▪ Cộng đồng địa phương ▪ Các viện nghiên cứu

III. Nghiên cứu động vật hoang dã và giám sát đa dạng sinh học

Gói tài trợ: Tăng cường tính kết nối

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A4	Tăng vùng hiệu quả cho bảo tồn đa dạng sinh học	▪ Thiết kế nghiên cứu ▪ Xác định các bên liên quan ▪ Xác định phương pháp ▪ Đào tạo cán bộ VQG ▪ Khảo sát, GIS và lập bản đồ ▪ Nhận dạng các đặc điểm chính có sự tham gia ▪ Lập kế hoạch có sự tham gia. Xác định các biện pháp hỗ trợ và đánh giá tài chính ▪ Đánh giá và rút kinh nghiệm. Phản hồi và đánh giá chính sách	▪ Kết nối giữa các môi trường sống ▪ Giảm các rào cản ▪ Hòa hợp giữa VQG với cảnh quan rộng lớn hơn ▪ Giảm các nguy cơ đối với các quần thể chủ chốt	▪ Nhân viên VQG được đào tạo ▪ Kế hoạch có hệ thống để tăng cường kết nối và giảm các rào cản ▪ Thay đổi phương thức quản lý ▪ Xác định các hành lang và các cách tiếp cận khác để cải thiện kết nối	▪ BQL VQG KKK ▪ Khu bảo tồn thiên nhiên Kon Hà Nừng ▪ Các cộng đồng địa phương ▪ Các viện nghiên cứu

III. Nghiên cứu động vật hoang dã và giám sát đa dạng sinh học

Gói tài trợ : Các kế hoạch phục hồi loài

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A5	Cải thiện tình trạng bảo tồn của các loài quý hiếm đang bị đe dọa và môi trường sống của chúng	▪ Xác định các loài/nhóm loài và môi trường sống có nguy cơ bị đe dọa cao nhất ▪ Xác định và kêu gọi sự tham gia từ các đối tác phù hợp bên ngoài ▪ Xác định các mối đe dọa ▪ Khảo sát; Lập bản đồ ▪ Lập kế hoạch can thiệp bảo tồn (có sự tham gia). Xây dựng kế hoạch phục hồi loài ▪ Quản lý thích ứng (đánh giá dựa vào PA quản lý rừng bền vững) ▪ Chuẩn bị tài liệu nâng cao nhận thức cộng đồng	▪ Nâng cao năng lực cho cán bộ VQG ▪ Các can thiệp quản lý cụ thể đối với các loài & môi trường sống	▪ Số lượng nhân viên VQG được đào tạo ▪ Số lượng các can thiệp bảo tồn cụ thể ▪ Số lượng liên kết và cộng tác với tổ chức bên ngoài ▪ Giảm thiểu mối đe dọa (được đo bằng TRA hoặc công cụ tương tự)	▪ BQL VQG KKK

IV. Tiếp cận cộng đồng và nâng cao nhận thức bảo tồn

Gói tài trợ: Tập huấn kỹ năng tiếp cận & quan hệ cộng đồng cho cán bộ VQG

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A6	Cải thiện năng lực của VQG trong công tác đồng quản lý	▪ Đánh giá nhu cầu đào tạo của cán bộ VQG bao gồm cả ngôn ngữ địa phương, ví dụ: tiếng Bahnar ▪ Thiết kế và triển khai các khóa đào tạo ▪ Đánh giá và rút kinh nghiệm ▪ Phản hồi và đánh giá chính sách	Trung tâm Giáo dục môi trường và Dịch vụ môi trường rừng của VQG có đầy đủ nguồn lực và năng lực để tiếp cận cộng đồng	Cán bộ VQG được tập huấn	BQL VQG KKK

IV. Tiếp cận cộng đồng và nâng cao nhận thức bảo tồn

Gói tài trợ: Chương trình nâng cao nhận thức về giá trị thiên nhiên của VQG KKK

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A7	- Nâng cao nhận thức cho cộng đồng về giá trị thiên nhiên của VQG. - Cải thiện quan hệ giữa cộng đồng người dân và VQG	- Xác định các cộng đồng mục tiêu - Xác định các vấn đề chính - Thiết kế chương trình tiếp cận cộng đồng - Mua sắm - Triển khai chương trình tiếp cận cộng đồng - Đánh giá và rút kinh nghiệm - Phản hồi và đánh giá chính sách	- Giảm xung đột - Đồng quản lý - Nâng cao nhận thức	- Các xung đột giữa VQG và cộng đồng (được giảm) - Các cuộc họp được tổ chức với cộng đồng địa phương - Các sự kiện tiếp cận cộng đồng - Vai trò của Trung tâm Giáo dục môi trường và Dịch vụ môi trường rừng của VQG trong đàm phán, thỏa thuận và đồng quản lý	- BQL VQG KKK - Cộng đồng địa phương

IV. Tiếp cận cộng đồng và nâng cao nhận thức bảo tồn

Gói tài trợ: Nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A8	Nâng cao nhận thức và sức chống chịu/khả năng phục hồi cộng đồng vùng đệm với biến đổi khí hậu	▪ Xác định các cộng đồng mục tiêu ▪ Xác định các vấn đề chính về biến đổi khí hậu ▪ Thiết kế chương trình nâng cao nhận thức ▪ Mua sắm ▪ Thực hiện chương trình nâng cao nhận thức ▪ Đánh giá và rút kinh nghiệm ▪ Phản hồi và đánh giá chính sách	▪ Nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu ▪ Đưa dự báo rủi ro vào các kế hoạch của xã vùng đệm ▪ Các biện pháp thích ứng và giảm thiểu rủi ro trong đời sống (canh tác, quản lý rừng, quản lý nguồn nước, nhà ở, cơ sở hạ tầng làng xã,...)	▪ Nhận thức về biến đổi khí hậu ▪ Các biện pháp thích ứng, giảm thiểu tác động	▪ Cộng đồng địa phương ▪ BQL VQG

V. Phát triển cộng đồng

Gói tài trợ : Hỗ trợ các nhóm phụ nữ

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A9	Sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong quản lý tài nguyên đa dạng sinh học	▪ Xác định cộng đồng và nhóm phụ nữ mục tiêu ▪ Tiếp cận và giải quyết nhu cầu phát triển của cộng đồng và các nhóm phụ nữ ▪ Mua sắm ▪ Tham quan học tập ▪ Họp thôn/bản ▪ Hội thảo & tham vấn ▪ Đánh giá và rút kinh nghiệm ▪ Phản hồi và đánh giá chính sách	Trao quyền cho phụ nữ	▪ Các chỉ số giới được công nhận ▪ Số cộng đồng / cơ quan hành chính ở địa phương được thuyết phục ▪ Các mặt hàng được mua sắm ▪ Số chuyển tham quan học tập ▪ Biên bản cuộc họp và kế hoạch hành động ▪ Số lượng hội thảo và tập huấn ▪ Các mô-đun đào tạo	Phụ nữ và trẻ em gái

V. Phát triển cộng đồng

Gói tài trợ : Hỗ trợ phát triển nông nghiệp bền vững

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A10	Canh tác bền vững dựa trên một loạt các biện pháp kinh tế, xã hội và sinh thái	▪ Xác định cộng đồng và các hộ nông dân mục tiêu ▪ Tiếp cận cộng đồng, chính quyền địa phương và cơ quan nhà nước ▪ Mua sắm ▪ Tham quan học tập ▪ Hợp thôn/bản ▪ Hội thảo & tham vấn ▪ Đánh giá và rút kinh nghiệm ▪ Phản hồi; đánh giá chính sách	▪ Các dịch vụ khuyến nông cung cấp tư vấn và hỗ trợ ▪ Quản lý đất đai bền vững ▪ Giảm thiểu rủi ro trong trang trại ▪ Đa dạng hóa nông nghiệp	▪ Số lượng nông dân tham gia ▪ Kế hoạch canh tác ▪ Lợi nhuận từ trang trại ▪ Các chỉ số bổ sung được thu thập thông qua giám sát chung (ví dụ: dòng chảy, chất lượng nước, v.v.) ▪ Các mặt hàng được mua sắm	Nông dân và cộng đồng địa phương

V. Phát triển cộng đồng

Gói tài trợ: Hỗ trợ hợp tác xã

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A11	Tăng cường năng lực của hợp tác xã và cải thiện khả năng tiếp cận thị trường của nông dân / hợp tác xã	▪ Xác định cộng đồng và các hợp tác xã mục tiêu ▪ Tiếp cận cảm hóa cộng đồng, chính quyền địa phương và các cơ quan nhà nước ▪ Mua sắm ▪ Tham quan học tập ▪ Hợp thôn/bản ▪ Hội thảo & tham vấn ▪ Đánh giá và rút kinh nghiệm ▪ Phản hồi và đánh giá chính sách	▪ Năng lực của các hợp tác xã trong tổ chức và quản lý hợp tác được tăng cường ▪ Mở rộng khả năng tiếp cận thị trường của sản phẩm ▪ Giảm xung đột giữa AHP và cộng đồng	▪ Điều hòa mâu thuẫn giữa VQG và cộng đồng ▪ Các cuộc họp được tổ chức với cộng đồng địa phương ▪ Các sự kiện tiếp cận cộng đồng ▪ Số cuộc hội thảo và đào tạo cho cộng đồng và hợp tác xã ▪ Thỏa thuận của người mua (tối thiểu một) ▪ Các biên bản cuộc họp	▪ BQL VQG ▪ Cộng đồng địa phương

V. Phát triển cộng đồng

Gói tài trợ: Thương mại hóa lâm sản ngoài gỗ

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A12	Đa dạng hóa các loại hình sinh kế nhằm đảm bảo nguồn thu ổn định. Nông nghiệp bền vững và nông nghiệp môi trường được triển khai ở khu vực vùng đệm	- Xác định sự tham gia của các cộng đồng và hộ nông dân/người sử dụng - Sàng lọc có sự tham gia của các LSNG phù hợp để thương mại hóa - Lập kế hoạch & thiết kế có sự tham gia các hệ thống tăng cường canh tác - Quy hoạch sử dụng đất và trang trại có sự tham gia - Liên kết với cách tiếp cận chuỗi giá trị - Đánh giá và rút kinh nghiệm - Phản hồi và đánh giá chính sách	- Đảm bảo sinh kế và khả năng phục hồi sinh kế - Đồng quản lý - Đa dạng hóa sinh kế - Sự tham gia của phụ nữ vào việc sử dụng các LSNG thương mại	- Các cuộc họp được tổ chức với các cộng đồng địa phương - Trung tâm Giáo dục môi trường & Dịch vụ môi trường rừng đàm phán các cam kết đồng quản lý - Thu nhập từ trang trại và phi trang trại từ lâm sản ngoài gỗ - Số lượng sản phẩm mỗi trang trại - Đưa lâm sản ngoài gỗ vào ổn định đất đai và hệ thống nông nghiệp	- BQL VQG - Cộng đồng địa phương

V. Phát triển cộng đồng

Gói tài trợ: Tăng cường cách tiếp cận chuỗi giá trị đối với lâm sản ngoài gỗ, nông sản địa phương và các sản phẩm truyền thống

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
C1	Cải thiện thị trường và giá trị gia tăng cho lâm sản ngoài gỗ, mang lại lợi ích cho nông dân và người sử dụng tài nguyên trong vùng đệm	▪ Xác định các bước cụ thể cần phải thực hiện để hỗ trợ các nhà sản xuất và các nhóm sử dụng tài nguyên. Tập trung vào các mặt hàng hiện đang được sản xuất / khai thác,. ▪ Lập kế hoạch phát triển chuỗi cung ứng ▪ Thực hiện phát triển chuỗi cung ứng ▪ Phản hồi và đánh giá chính sách	▪ Sử dụng bền vững lâm sản ngoài gỗ ▪ Tăng tính đa dạng của lâm sản ngoài gỗ trong việc sử dụng thương mại ▪ Tăng thu nhập từ nông nghiệp và phi nông nghiệp ▪ Chế biến tại địa phương và gia tăng giá trị cho các sản phẩm nông nghiệp và lâm sản ngoài gỗ ▪ Đa dạng hóa các hoạt động tạo thu nhập ▪ Phụ nữ tham gia vào các hoạt động tạo thu nhập nhiều hơn	▪ Giá của lâm sản ngoài gỗ ▪ Số công đoạn chế biến lâm sản ngoài gỗ ▪ Số lượng người tham gia trong chuỗi kết nối/ giao dịch giữa nhà sản xuất và người tiêu dùng ▪ Sự tham gia của phụ nữ vào chuỗi giá trị	▪ BQL VQG ▪ Cộng đồng

VI. Du lịch sinh thái

Gói tài trợ: Phát triển thông tin và phương tiện cho du khách tại VQG

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A13	Cải thiện thông tin và cơ sở vật chất du lịch ở VQG KKK	- Các hội thảo có sự tham gia để xác định các lỗ hổng trong thông tin và cơ sở vật chất phục vụ du lịch - Thu thập dữ liệu về du lịch hiện tại / tiềm năng và các tác động - Xác định các cơ sở vật chất hiện có cần được nâng cấp - Thiết kế về kiến trúc và khoa học cho Trung tâm diễn giải (tập trung vào loài độc đáo của VQG KKK) và trường học về rừng tại Trung tâm giáo dục môi trường & Dịch vụ môi trường rừng - Thiết kế và trình bày nội dung	- Các nhà ra quyết định từ nhà nước và khu vực tư nhân đều tham gia - Các bản vẽ xây dựng - Ít nhất 2 cơ sở được thiết lập / nâng cấp - Khách du lịch được thông báo đầy đủ về những hoạt động/nỗ lực của VQG KKK trong việc bảo tồn đa dạng sinh học	- Các bản vẽ xây dựng - Số lượng cơ sở diễn giải du khách - Thông tin đa dạng sinh học được xây dựng và xuất bản - Thực hiện các biện pháp bảo vệ cảnh quan thiên nhiên và đa dạng sinh học	- Trung tâm giáo dục môi trường và dịch vụ MTR của VQG - Các cộng đồng - Các bên liên quan đến hoạt động du lịch VQG

IV. Du lịch sinh thái

Gói dự án: Trang web du lịch sinh thái của VQG KKK

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
A14	Sự hiện diện của du lịch sinh thái toàn diện ở định dạng kỹ thuật số	- Hội thảo có sự tham gia - Xác định nội dung - Xác định các cách trình bày và thực hiện / liên kết - Thông điệp chính từ VQG - Các sản phẩm du lịch sinh thái đã được xác định của VQG KKK sẽ được giới thiệu - Quản lý và đánh giá dữ liệu - Bảo trì và vận hành trang web - Đào tạo để bảo trì trang web	- Các hoạt động DLST giúp bảo vệ thiên nhiên và ĐDSH được giới thiệu và quảng bá - Các chủ đề và các hoạt động - Hình ảnh/danh tiếng của VQG được cải thiện - Thu thập dữ liệu (từ khách du lịch)	- Trang web bằng ít nhất hai ngôn ngữ khác nhau và dành cho các nhóm đối tượng khác nhau - Các sản phẩm có thể đặt trước - Các thông điệp về tính bền vững rõ ràng và dễ nhìn thấy	- BQL VQG KKK - UBND tỉnh - Các cộng đồng trong VQG KKK - Các bên liên quan đến du lịch

VI. Du lịch sinh thái

Gói tài trợ: Quảng bá và phát triển các sản phẩm địa phương và hàng thủ công mỹ nghệ và kỹ thuật truyền thống

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
B3	Quảng bá và phát triển các sản phẩm địa phương, các kỹ thuật thủ công truyền thống, góp phần bảo vệ, bảo tồn đa dạng sinh học thông qua du lịch sinh thái	- Cuộc họp định hướng giữa các VQG - Thiết lập và duy trì trang web quảng bá sản phẩm - Xác định các cá nhân và nhà cung cấp dịch vụ du lịch để phát triển các đổi mới sản phẩm trong du lịch, các dịch vụ và sản phẩm liên quan	- Nâng cao nhận thức và tính cạnh tranh của các VQG và các nhà cung cấp dịch vụ du lịch sinh thái bền vững - Các sản phẩm du lịch bền vững và sáng tạo làm rõ nét hình ảnh tích cực của VQG như một điểm đến	- Nền tảng hợp tác được tạo ra, các VQG tham gia trao đổi kinh nghiệm chung và các hoạt động / dự án chung - Tin tức sẽ được đăng tải trên trang web được thiết kế - Trao giải cho một nhà cung cấp dịch vụ/sản phẩm sáng tạo được xác định - Hoàn thành báo cáo hàng năm trình bày các hoạt động và kế hoạch làm việc cho năm tiếp theo.	- VQG KKK và các VQG khác có tham gia - Các cộng đồng liên quan đến du lịch (các tổ chức xã hội dân sự, hiệp hội,...)

VI. Du lịch sinh thái

Gói tài trợ: Đào tạo cán bộ VQG về quản lý du lịch sinh thái và giảm mối đe dọa có sự tham gia

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
B4	Nâng cao năng lực quản lý du lịch sinh thái của VQG	▪ Xác định các mục tiêu ▪ Lựa chọn ứng cử viên ▪ Thực tập tại một VQG có kinh nghiệm về du lịch sinh thái (3 tháng) ▪ Mua sắm thiết bị kỹ thuật ▪ Xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm ▪ Kiểm soát chất lượng; Thực hiện các biện pháp	Đào tạo được cán bộ về du lịch sinh thái có trình độ được ủy quyền, hỗ trợ và trang bị để lập kế hoạch và thực hiện các biện pháp du lịch sinh thái bền vững.	▪ Có ít nhất một người có năng lực để quản lý các hoạt động du lịch sinh thái ▪ Kiểm soát chất lượng hàng quý (trong năm đầu tiên), kiểm soát chất lượng nửa năm kể từ năm thứ hai trở đi (báo cáo đánh giá) ▪ Ít nhất 3 biện pháp được thực hiện mỗi năm	▪ Ban quản lý VQG KKK

VI. Du lịch sinh thái

Gói tài trợ: Quảng bá di sản văn hóa truyền thống tại khu vực VQG

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
B5	Nâng cao giá trị tường thuật về VQG KKK để gia tăng giá trị cho trải nghiệm du lịch	▪ Thu thập kiến thức từ các đồng bào dân tộc thiểu số về các di sản văn hóa truyền thống (lễ hội, truyền thuyết, thần thoại, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, món ăn truyền thống, phương pháp chữa bệnh, v.v..) tại khu vực VQG ▪ Tư liệu hóa (sách, ảnh video như từ các cuộc phỏng vấn) ▪ Hội thảo	▪ Phát triển và đa dạng hóa sản phẩm du lịch ▪ Tăng thu nhập cho người dân địa phương (sử dụng tiềm năng địa phương) ▪ Các sản phẩm du lịch bền vững và chất lượng hơn	Ít nhất 4 câu chuyện/tường thuật được xác định và chuyển thành sản phẩm du lịch	▪ Cộng đồng địa phương và dân tộc thiểu số (đặc biệt là phụ nữ) ▪ Ban quản lý VQG KKK ▪ Các bên liên quan đến du lịch ▪ Du khách

VI. Du lịch sinh thái

Gói tài trợ: Nâng cao năng lực của người thiểu số (đặc biệt là phụ nữ) trong thương mại hóa du lịch dựa vào thiên nhiên và nông thôn sử dụng nền tảng truyền thông xã hội

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
C2	Nâng cao năng lực của đồng bào dân tộc thiểu số trong du lịch sinh thái bền vững	- Xác định các chủ đề và đối tác - Tìm kiếm người hướng dẫn và các công ty đối tác (những người đã thành công trong việc số hóa phát triển du lịch)	Phụ nữ dân tộc thiểu số địa phương được trao quyền để thúc đẩy số hóa du lịch đối với các điểm du lịch dựa vào văn hóa và thiên nhiên của địa phương.	Ít nhất 10 phụ nữ hoàn thành tốt các biện pháp đào tạo, được trang bị kỹ thuật và có khả năng số hóa thành công tiềm năng du lịch văn hóa và thiên nhiên của nơi họ sinh sống bằng các nền tảng truyền thông xã hội	Phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số

VI. Du lịch sinh thái

Gói tài trợ: Phát triển các sản phẩm quà lưu niệm về linh trưởng như một phần của thương hiệu VQG KKK

Ưu tiên	Mục tiêu	Hoạt động chính	Kết quả dự kiến	Chỉ số đánh giá kết quả	Đối tượng hưởng lợi
C3	Thu nhập, củng cố hình ảnh VQG Kon Ka Kinh, truyền đạt thông điệp về bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và phát triển các sản phẩm du lịch.	▪ Đánh giá các sản phẩm và kỹ năng hiện có của cộng đồng ▪ Tổ chức cuộc thi thiết kế sản phẩm ▪ Tuyển chọn và đào tạo tối đa 20 người dân về các loại quà lưu niệm thủ công mỹ nghệ, chất lượng sản phẩm, mẫu mã và đóng gói bao bì. ▪ Thử nghiệm sản xuất	Các sản phẩm lưu niệm đặc trưng của riêng VQG KKK được thiết kế với chất lượng cao	Có tối thiểu 4 món quà lưu niệm đại diện cho thiên nhiên và động vật hoang dã của VQG KKK được chế tạo và đóng gói bởi đồng bào dân tộc thiểu số địa phương và được bày bán tại các cửa hàng địa phương và lối vào VQG	▪ BQL VQG ▪ Cộng đồng địa phương

Cảm ơn quý vị đã quan tâm lắng nghe

